

Số:03/2021/QĐST-DS

Lâm Thao, ngày 29 tháng 4 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự
- Căn cứ vào biên bản hòa giải thành 22 tháng 4 năm 2021 về việc các đương sự thỏa thuận với nhau về việc giải quyết toà án bộ vụ án dân sự thụ lý số 13/2020/TLST-DS ngày 30 tháng 10 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toà án bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: 1/ Ông Nguyễn Tiến H - sinh năm 1964 (Đã chết)

Người thừa kế quyền và nghĩa vụ của ông H gồm:

- Bà Lê Thị T - sinh năm 1964(Vợ ông H)
- Ông Nguyễn Tiến V - sinh năm 1936 (Bố ông H)
- Anh Nguyễn Anh T - sinh năm 1995(Con ông H)

Đều TT: Khu Bắc Tiến 2, xã P, huyện C, tỉnh Ph

Ông V, bà T, anh T ủy quyền cho anh Nguyễn Tiến H - sinh năm 1994.

TT: Khu Bắc Tiến 2, xã Ph, huyện C, tỉnh Ph

- Anh Nguyễn Tiến H - sinh năm 1994 (Con ông Hung)

TT: Khu Bắc Tiến 2, xã Ph, huyện C, tỉnh Ph

2/ Bà Lê Thị T - sinh năm 1964

Đều TT: Khu Bắc Tiến 2, xã Ph, huyện C, tỉnh Ph

Đại diện theo ủy quyền của bà T anh Nguyễn Tiến H - sinh năm 1994.

TT: Khu Bắc Tiến 2, xã Ph, huyện C, tỉnh Ph

Bị đơn: Ông Nguyễn Thanh S- sinh năm 1963 và bà Tạ Thị Th - sinh năm 1962

Đều TT: Khu 12, thị trấn L, huyện L, tỉnh Ph

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Anh Nguyễn Tiến H, ông Nguyễn Thanh S và bà Tạ Thị Th các bên thống nhất thỏa thuận:

1. Đề nghị Tòa án nhân dân huyện Lâm Thao tuyên 03 hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất giữa ông H, bà T và ông S, bà Th vô hiệu và bản chất của 03 hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất giữa ông H, bà T và ông S, bà Th là che dấu việc vay nợ giữa vợ chồng ông S, bà Th với vợ ông H, bà T và tại thời điểm ký hợp đồng chuyển nhượng 03 thửa đất chưa xóa thế chấp tại văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất, các hợp đồng vô hiệu gồm:

Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đối với thửa đất số 92, tờ bản đồ số 53, địa chỉ tại khu 12B, thị trấn Lâm Thao, huyện Lâm Thao, giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BT 224454 do ủy ban nhân dân huyện Lâm Thao cấp ngày 24/01/2014 đứng tên hộ ông Nguyễn Thanh S và bà Tạ Thị Th ký kết ngày 24/12/2017 có chứng thực của Ủy ban nhân dân thị trấn Lâm Thao giữa ông Nguyễn Tiến H, bà Lê Thị T với ông Nguyễn Thanh S, bà Tạ Thị Th;

Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đối với thửa đất số 361, tờ bản đồ số 53, địa chỉ tại khu 12B, thị trấn Lâm Thao, huyện Lâm Thao, giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BD 803292 do ủy ban nhân dân huyện Lâm Thao cấp ngày 10/3/2011 đứng tên hộ ông Nguyễn Thanh S và bà Tạ Thị Th ký kết ngày 24/12/2017 có chứng thực của Ủy ban nhân dân thị trấn Lâm Thao giữa ông Nguyễn Tiến H, bà Lê Thị T với ông Nguyễn Thanh S, bà Tạ Thị Th;

Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đối với thửa đất số 360, tờ bản đồ số 53, địa chỉ tại khu 12B, thị trấn Lâm Thao, huyện Lâm Thao, giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BD 803291 do ủy ban nhân dân huyện Lâm Thao cấp ngày 10/3/2011 đứng tên hộ ông Nguyễn Thanh S và bà Tạ Thị Th ký kết ngày 24/12/2017 có chứng thực của Ủy ban nhân dân thị trấn Lâm Thao giữa ông Nguyễn Tiến H, bà Lê Thị T với ông Nguyễn Thanh S, bà Tạ Thị Th.

2. Ông Nguyễn Thanh S và bà Tạ Thị Th có trách nhiệm trả cho bà Lê Thị T; ông Nguyễn Tiến V; anh Nguyễn Anh T; anh Nguyễn Tiến H số tiền 4.900.000.000 đồng (bốn tỷ chín trăm triệu đồng).

3. Bà Lê Thị T, ông Nguyễn Tiến V, anh Nguyễn Anh T, anh Nguyễn Tiến H có trách nhiệm trả cho ông Nguyễn Thanh S và bà Tạ Thị Th giấy chứng nhận quyền sử dụng đất bản gốc số BT 224454 do ủy ban nhân dân huyện Lâm Thao cấp ngày 24/01/2014 đứng tên hộ ông Nguyễn Thanh S và bà Tạ Thị Th cấp cho thửa đất số 92, tờ bản đồ số 53, địa chỉ tại khu 12B, thị trấn Lâm Thao, huyện Lâm Thao; giấy chứng nhận quyền sử dụng đất bản gốc số BD 803292 do ủy ban nhân dân huyện Lâm Thao cấp ngày 10/3/2011 đứng tên hộ ông Nguyễn Thanh S và bà Tạ Thị Th cấp cho thửa đất số 361, tờ bản đồ số 53, địa chỉ tại khu 12B, thị trấn Lâm Thao, huyện Lâm Thao; giấy chứng nhận quyền sử dụng đất bản gốc số BD 803291 do ủy ban nhân dân huyện Lâm Thao cấp ngày 10/3/2011 đứng tên hộ ông Nguyễn Thanh S và bà Tạ Thị Th cấp cho thửa đất số 360, tờ bản đồ số 53, địa chỉ tại khu

12B, thị trấn Lâm Thao, huyện Lâm Thao, giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BD 803291 do ủy ban nhân dân huyện Lâm Thao cấp ngày 10/3/2011 đứng tên hộ ông Nguyễn Thanh S và bà Tạ Thị Th.

4. Bà Lê Thị T, ông Nguyễn Tiến V, anh Nguyễn Anh T, anh Nguyễn Tiến H, ông Nguyễn Thanh S và bà Tạ Thị Th đều không yêu cầu Tòa án giải quyết bồi thường thiệt hại do các hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất ký kết giữa ông Nguyễn Tiến H, bà Lê Thị T với ông Nguyễn Thanh S, bà Tạ Thị Th vô hiệu.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và Điều 468 Bộ luật dân sự.

3/ Về án phí Ông Nguyễn Thanh S và bà Tạ Thị Th xin chịu 56.450.000 đồng (Năm mươi sáu triệu bốn trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm. Ông Nguyễn Tiến H, bà Lê Thị T xin chịu 300.000 đồng án phí khởi kiện (Xác nhận ông H, bà T đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu tạm ứng án phí lệ phí Tòa án số AA/2020/0001268 ngày 29/10/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ).

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

"Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7, 7a và 9 luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự"

Nơi nhận:

- VKSND H. Lâm Thao, VKSND tỉnh
- Thi hành án dân sự H. Lâm Thao
- Các đương sự
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đieu Thị Bích Lược

